

TOÀ ÁN NHÂN DÂN CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THÀNH PHỐ CÀ MAU **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
TỈNH CÀ MAU

Bản án số: 108/2022/DS-ST

Ngày 13-5-2022

V/v tranh chấp hụi

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Hồng Thắm.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Hoàng Kha

Bà Cao Hồng Cẩm

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Đình Chương - Là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Trong ngày 13 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Cà Mau xét xử sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số: 115/2022/TLST-DS ngày 30 tháng 3 năm 2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 108/2022/QĐXXST-DS, ngày 29 tháng 4 năm 2022, về việc: “Tranh chấp hụi”, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Huỳnh Chí V, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Khóm S, thị trấn N, huyện C, tỉnh Cà Mau (có mặt).

- Bị đơn: Anh Nguyễn Minh H, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Đường Đ, khóm 6, phường 9, thành phố C, Cà Mau (có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Dương Thị Nh, sinh năm 1983 (xin vắng mặt).

Địa chỉ: Đường Đ, khóm 6, phường 9, thành phố C, Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn anh Huỳnh Chí V trình bày:

Vào ngày 10/4/2020 âm lịch, nhằm ngày 01/6/2020 dương lịch, anh Huỳnh Chí V có tham gia chơi hụi do anh Nguyễn Minh H Làm chủ. Loại hụi 10.000.000 đồng, mỗi tháng khui 1 lần. Gồm có 24 phần. Anh V tham gia chơi 01 phần.

Anh V góp được 16 kỳ hụi, đến khoảng tháng 8 năm 2021, thì anh H tuyên bố bế hụi. Số tiền anh V góp hụi mỗi kỳ cụ thể như sau:

Kỳ 1 (Ngày 01/6/2022 dương lịch): 9.000.000 đồng;
Kỳ 2: 6.630.000 đồng;
Kỳ 3: 7.300.000 đồng;
Kỳ 4: 7.150.000 đồng;
Kỳ 5: 7.150.000đồng;
Kỳ 6: 7.050.000 đồng;
Kỳ 7: 7.300.000 đồng;
Kỳ 8: 7.150.000 đồng;
Kỳ 9: 7.000.000 đồng;
Kỳ 10: 5.300.000 đồng;
Kỳ 11: 5.500.000 đồng;
Kỳ 12: 5.500.000 đồng;
Kỳ 13: 4.950.000 đồng;
Kỳ 14: 4.900.000 đồng;
Kỳ 15: 4.500.000 đồng;
Kỳ 16: 4.800.000 đồng;

Tổng cộng: 101.180.000 đồng.

Sau đó anh H có thanh toán cho anh V được số tiền 32.000.000 đồng.

Nay nguyên đơn anh Huỳnh Chí V xác định chỉ yêu cầu một mình bị đơn anh Nguyễn Minh H trả cho anh V số tiền hội còn thiếu là: 10.000.000 đồng x 16 kỳ = 160.000.000 đồng. Trừ số tiền anh V đã thanh toán là 32.000.000 đồng. Còn lại 128.000.000 đồng (một trăm hai mươi tám triệu đồng). Ngoài ra nguyên đơn không có yêu cầu nào khác.

Bị đơn anh Nguyễn Minh H trình bày:

Vào ngày 10/4/2020 âm lịch, nhằm ngày 01/6/2020 dương lịch, anh Nguyễn Minh H mở hội, loại hội 10.000.000 đồng, mỗi tháng khai 1 lần, gồm có 24 phần. Anh V tham gia chơi 01 phần.

Anh V góp được 16 kỳ hội, đến khoảng tháng 8 năm 2021, anh H tuyên bố bế hội do phải lập một số dây hội khác. Số tiền anh V góp hội mỗi kỳ cụ thể như sau:

Kỳ 1 (Ngày 01/6/2022 dương lịch): 9.000.000 đồng;
Kỳ 2: 6.630.000 đồng;
Kỳ 3: 7.300.000 đồng;
Kỳ 4: 7.150.000 đồng;
Kỳ 5: 7.150.000đồng;
Kỳ 6: 7.050.000 đồng;
Kỳ 7: 7.300.000 đồng;
Kỳ 8: 7.150.000 đồng;
Kỳ 9: 7.000.000 đồng;
Kỳ 10: 5.300.000 đồng;

Kỳ 11: 5.500.000 đồng;
Kỳ 12: 5.500.000 đồng;
Kỳ 13: 4.950.000 đồng;
Kỳ 14: 4.900.000 đồng;
Kỳ 15: 4.500.000 đồng;
Kỳ 16: 4.800.000 đồng;
Tổng cộng: 101.180.000 đồng.

Sau đó anh H có thanh toán cho anh V thêm được số tiền 32.000.000 đồng.

Nay bị đơn anh Nguyễn Minh H đồng ý chịu trách nhiệm một mình thanh toán nợ cho anh V. Nhưng bị đơn chỉ đồng ý thanh toán cho nguyên đơn số tiền hui mà nguyên đơn đã góp, cộng với khoản lãi suất theo quy định pháp luật, có trừ số tiền mà anh H đã thanh toán cho anh V là 32.000.000 đồng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Dương Thị Nh trình bày: Chị Nha nhận thấy không có liên quan gì nên từ chối tham gia trong vụ án. Đồng thời yêu cầu Tòa án xét xử vắng mặt chị Nha.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Dương Thị Nh xin vắng mặt tại phiên xét xử, do đó Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 227, 228 của Bộ luật tố tụng Dân sự, tiến hành xét xử vắng mặt đối với chị Nha.

[2] Nguyên đơn và bị đơn thống nhất xác định: Vào ngày 10/4/2020 âm lịch, nhằm ngày 01/6/2020 dương lịch, anh Nguyễn Minh H mở hui, loại hui 10.000.000 đồng, mỗi tháng khai 1 lần, gồm có 24 phần, anh V tham gia chơi 01 phần. Anh Viễn góp được 16 kỳ hui thì ngưng, do anh H tuyên bố bế hui. Nguyên đơn, bị đơn thống nhất xác định số tiền nguyên đơn đã góp hui cụ thể từng kỳ. Tổng số tiền nguyên đơn đã góp hui của 16 kỳ là 101.180.000 đồng. Đây là chứng cứ được các đương sự thừa nhận nên không cần phải chứng minh.

[3] Tại phiên tòa nguyên đơn anh Huỳnh Chí V yêu cầu một mình bị đơn anh Nguyễn Minh H trả cho nguyên đơn số tiền hui còn thiếu là: 10.000.000 đồng x 16 kỳ = 160.000.000 đồng. Trừ số tiền đã thanh toán là 32.000.000 đồng. Còn lại 128.000.000 đồng (một trăm hai mươi tám triệu đồng). Ngoài ra nguyên đơn không có yêu cầu nào khác. Xét yêu cầu của nguyên đơn, Hội đồng xét xử thấy:

[4] Bị đơn anh Nguyễn Minh H thừa nhận còn thiếu nguyên đơn tổng số tiền hui gốc đã góp là 101.180.000 đồng. Tuy nhiên, do hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên anh H không đồng ý thanh toán cho anh V số

tiền hui còn thiếu tính theo lãi suất hui chết là 160.000.000 đồng, mà anh V chỉ đồng ý thanh toán cho nguyên đơn số tiền hui gốc đã góp và lãi suất theo quy định pháp luật, có trừ lại số tiền bị đơn đã thanh toán cho nguyên đơn là 32.000.000 đồng. Hội đồng xét xử thấy nguyên đơn và bị đơn không thỏa thuận được với nhau về số tiền thanh toán nợ, nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Nghị định 19/2019/NĐ-CP, ngày 19 tháng 02 năm 2019 về hộ, hui, biêu, phurong; Điều 468 của Bộ luật dân sự để điều chỉnh theo quy định. Buộc bị đơn thanh toán cho nguyên đơn số tiền hui mà nguyên đơn đã góp và khoản tiền lãi 20%/năm tương ứng với số tiền và thời gian từ khi góp hui cho đến ngày xét xử sơ thẩm. Do nguyên đơn tự nguyện tính tròn tháng, nên Hội đồng xét xử tính lãi đến ngày 01/5/2022 là phù hợp. Cụ thể như sau:

Kỳ 1: Thời gian tính từ ngày 01/6/2020 đến ngày 01/5/2022 dương lịch. Số tiền đã góp là 9.000.000 đồng. Tính được số tiền lãi là: $9.000.000 \text{ đồng} \times 1.66\% = 149.400 \text{ đồng} \times 23 \text{ tháng} = 3.462.200 \text{ đồng}$;

Kỳ 2: Thời gian từ ngày 01/7/2020 đến ngày 01/5/2022 dương lịch. Số tiền đã góp là 6.630.000 đồng. Tính được số tiền lãi là: $6.630.000 \text{ đồng} \times 1.66\% = 110.058 \text{ đồng} \times 22 \text{ tháng} = 2.421.300 \text{ đồng}$;

Tương tự:

Kỳ 3: Góp 7.300.000 đồng; lãi = 2.544.780 đồng;

Kỳ 4: Góp 7.150.000 đồng; lãi = 2.373.800 đồng;

Kỳ 5: Góp 7.150.000 đồng; lãi = 2.255.100 đồng;

Kỳ 6: Góp 7.050.000 đồng; lãi = 2.106.540 đồng;

Kỳ 7: Góp 7.300.000 đồng; lãi = 2.060.000 đồng;

Kỳ 8: Góp 7.150.000 đồng; lãi = 1.899.040 đồng;

Kỳ 9: Góp 7.000.000 đồng; lãi = 1.743.000 đồng;

Kỳ 10: Góp 5.300.000 đồng; lãi = 1.231.720 đồng;

Kỳ 11: Góp 5.500.000 đồng; lãi = 1.186.900 đồng;

Kỳ 12: Góp 5.500.000 đồng; lãi = 1.095.600 đồng;

Kỳ 13: Góp 4.950.000 đồng; lãi = 903.870 đồng;

Kỳ 14: Góp 4.900.000 đồng; lãi = 813.400 đồng;

Kỳ 15: Góp 4.500.000 đồng; lãi = 672.300 đồng;

Kỳ 16: Góp 4.800.000 đồng; lãi = 637.440 đồng;

Tổng vốn là 101.180.000 đồng. Tổng lãi là 27.407.000 đồng (làm tròn). Tổng vốn và lãi là 128.587.000 đồng.

5] Từ các phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy có căn cứ chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc bị đơn anh Nguyễn Minh H trả cho nguyên đơn anh Huỳnh Chí V tổng số tiền hui còn thiếu là 128.587.000 đồng. Trong đó tiền vốn góp là 101.180.000 đồng; tiền lãi làm tròn là 27.407.000 đồng. Trừ đi số tiền anh H đã thanh toán cho anh V 32.000.000 đồng, do đó anh H có nghĩa vụ thanh toán cho anh V tổng số tiền hui còn thiếu là 96.587.000 đồng. Không chấp nhận một phần yêu cầu của nguyên đơn về việc buộc bị đơn trả cho nguyên đơn số tiền 31.413.000 đồng (128.000.000 đồng - 96.587.000 đồng).

[6] Các đương sự phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều: 468, 471 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ Nghị định 19/2019/NĐ-CP ngày 19/02/2019 của Chính phủ quy định về họ, hui, biêu, phường.

Căn cứ nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Huỳnh Chí V. Buộc bị đơn anh Nguyễn Minh H trả cho anh Huỳnh Chí V tổng số tiền hui còn thiếu là 96.587.000 đồng (chín mươi sáu triệu, năm trăm tám mươi bảy nghìn đồng).

Không chấp nhận một phần yêu cầu của nguyên đơn về việc buộc bị đơn trả cho nguyên đơn số tiền 31.413.000 đồng.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không thi hành xong khoản tiền trên, thì người phải thi hành án phải trả thêm khoản lãi theo quy định tại Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Án phí dân sự sơ thẩm anh Huỳnh Chí V phải chịu 1.570.000 đồng. Ngày 29/3/2022, anh V có nộp tạm ứng án phí số tiền 3.200.000 đồng, theo Biên lai thu số 0001088 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cau Mau. Đối trừ, anh V được nhận lại số tiền 1.630.000 đồng.

Án phí dân sự sơ thẩm anh Nguyễn Minh H phải nộp 4.829.000 đồng (chưa nộp).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định

tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai, các đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND thành phố Cà Mau;
- Chi cục THADS thành phố Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Nguyễn Hồng Thắm